

DANH MỤC SẢN PHẨM/CÔNG VIỆC CỦA VĂN PHÒNG UBND TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-VPUBND ngày tháng 7 năm 2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

TT	Mã	Nhiệm vụ	Công việc chi tiết	Sản phẩm đầu ra	Phân nhóm	Khung điểm tối đa	Điểm chấm	Hệ số quy đổi	Ghi chú
1	CN.VP.01	Công tác rà soát, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh/ UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL hoặc trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh quyết định theo thẩm quyền	- Tiếp nhận hồ sơ từ cơ quan chủ trì tham mưu - Kiểm tra, nghiên cứu hồ sơ đề xuất - Tờ trình xin ý kiến các cấp có thẩm quyền theo quy định - Hoàn thiện hồ sơ, trình ban hành hoặc trình các cấp có thẩm quyền ban hành.	Nghị quyết/ quyết định/ Kế hoạch/ Chương trình/ Đề án	3	300	185	40	
2	CN.VP.02	Tổng hợp Báo cáo tình hình KTXH và nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh	- Tham mưu chỉ đạo thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu từ các sở, ngành, địa phương, các nguồn liên quan và dự thảo nội dung báo cáo; - Phối hợp tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan và hoàn thiện báo cáo theo chỉ đạo của Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh. - Báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, ban hành; theo dõi, cập nhật tình hình thực hiện phục vụ các kỳ báo cáo tiếp theo.	Báo cáo	3	300	300	60	
3	CN.VP.03	Công tác rà soát, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh/ UBND tỉnh quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền	- Tiếp nhận hồ sơ từ cơ quan chủ trì tham mưu - Kiểm tra, nghiên cứu hồ sơ đề xuất - Tờ trình xin ý kiến các cấp có thẩm quyền theo quy định (nếu có) - Hoàn thiện hồ sơ, trình ban hành	Quyết định/ Kế hoạch/ Chương trình/ Đề án/ Phương án/ Báo cáo/ Chỉ thị/ Công điện/ Công văn/ Giấy phép/ Chứng chỉ...	2	200	110	22	

TT	Mã	Nhiệm vụ	Công việc chi tiết	Sản phẩm đầu ra	Phân nhóm	Khung điểm tối đa	Điểm chấm	Hệ số quy đổi	Ghi chú
4	CN.VP.04	Công tác xây dựng bài phát biểu cho Lãnh đạo	Tổng hợp, tham mưu nội dung phát biểu cho lãnh đạo tại các hội nghị	Bài phát biểu	2	200	105	21	
5	CN.VP.05	Văn bản phối hợp tham mưu, đề xuất thực hiện nội dung công việc thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh/ UBND tỉnh	Tiếp nhận văn bản, hồ sơ từ các cơ quan, đơn vị như: Bộ, ngành Trung ương; sở, ngành, địa phương; tổ chức, cá nhân; Xác định cơ quan chuyên môn có trách nhiệm chủ trì tham mưu xử lý theo quy định; chuyển cơ quan chuyên môn chủ trì tham mưu giải quyết; trả lại hồ sơ chưa đảm bảo điều kiện theo quy định; tham mưu tổ chức họp; đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, cung cấp thông tin phục vụ xử lý...	Công văn/phiếu chuyển	1	100	8	1.6	